

Số: 17/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 18 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
Xây dựng tuyến đường trục cảnh quan kết nối Nam Định - Hoa Lư**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định (cũ) về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường trục cảnh quan kết nối Nam Định - Hoa Lư;

Xét Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường trục cảnh quan kết nối Nam Định - Hoa Lư; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường trục cảnh quan kết nối Nam Định - Hoa Lư với các nội dung sau:

1. Tên dự án sau điều chỉnh: Xây dựng tuyến đường trục động lực phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình (Hoa Lư - Nam Định).
2. Quy mô đầu tư sau điều chỉnh: Xây dựng 04 tuyến đường với tổng chiều dài dự kiến 39 km, cụ thể:
 - a) Tuyến chính: Điểm đầu tại nút giao giữa Quốc lộ 1 và tuyến tránh Quốc lộ 1, điểm cuối tại nút giao với đường tỉnh ĐT.485B, chiều dài dự kiến 21km; Quy mô 04 làn xe cơ giới, chiều rộng nền đường $B_{nền} = 49m$ và các công trình trên tuyến (các đoạn qua khu dân cư giải phóng mặt bằng đủ quy mô mặt cắt 122m và làm đường gom dân sinh).
 - b) Tuyến vành đai 2: Điểm đầu giao với điểm cuối tuyến chính; điểm cuối giao với điểm đầu tuyến nhánh kết nối với tuyến đường nối 02 đền Trần, chiều dài dự kiến 12,2km; quy mô 04 làn xe cơ giới, chiều rộng nền đường $B_{nền} = 57m$ và các công trình trên tuyến (các đoạn qua khu dân cư giải phóng mặt bằng đủ quy mô mặt cắt 68 m và làm đường gom dân sinh).
 - c) Tuyến nhánh kết nối đền Trần: Điểm đầu giao với tuyến đường vành đai 2 tại Km4+990, điểm cuối giao Quốc lộ 10, chiều dài dự kiến 5,1km; quy mô 04 làn xe cơ giới, chiều rộng nền đường $B_{nền} = 41m$ và các công trình trên tuyến (các đoạn qua khu dân cư giải phóng mặt bằng đủ quy mô mặt cắt 52m và làm đường gom dân sinh).
 - d) Tuyến nhánh kết nối vành đai 2 với tuyến đường nối 02 đền Trần: Điểm đầu tại nút giao giữa đường vành đai 2 và Quốc lộ 38B, điểm cuối tại nút giao Quốc lộ 38B (điểm cuối tuyến đường kết nối 02 đền Trần), chiều dài dự kiến 0,7km; quy mô 04 làn xe cơ giới, chiều rộng nền đường $B_{nền} = 57m$ và các công trình trên tuyến, xây dựng cầu vượt sông Châu Giang (các đoạn qua khu dân cư giải phóng mặt bằng đủ quy mô mặt cắt 68m và làm đường gom dân sinh).
3. Tổng diện tích sau điều chỉnh: dự kiến 322,4ha.
4. Tổng mức đầu tư dự án sau điều chỉnh: 13.850 tỷ đồng (Mười ba nghìn, tám trăm năm mươi tỷ đồng), trong đó đã bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng dự kiến 6.710 tỷ đồng.
5. Cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách tỉnh và ngân sách Trung ương. Trong đó, dự kiến ngân sách Trung ương là 2.466,7 tỷ đồng, ngân sách tỉnh là 11.383,3 tỷ đồng.
6. Địa điểm thực hiện dự án sau điều chỉnh: Các xã, phường: Nam Lý, Hiên Khánh, Minh Tân, Tân Minh, Vũ Dương, Phong Doanh, Ý Yên, Nam Định, Thiên Trường, Đông A, Mỹ Lộc, Tây Hoa Lư tỉnh Ninh Bình.
7. Thời gian thực hiện sau điều chỉnh: Năm 2025-2029.

8. Tiến độ thực hiện sau điều chỉnh: Năm 2025-2029.

9. Tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án thành phần độc lập

a) Tên dự án thành phần độc lập: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Xây dựng tuyến đường trục động lực phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình (Hoa Lư - Nam Định).

b) Quy mô giải phóng mặt bằng

- Tuyến chính: Giải phóng mặt bằng theo quy mô hoàn thiện chiều rộng dự kiến 122m đối với các đoạn qua khu dân cư và dự kiến 76m đối với đoạn ngoài khu dân cư.

- Tuyến vành đai 2: Giải phóng mặt bằng theo phương án mặt cắt ngang hoàn thiện dự kiến 68m.

- Tuyến nhánh kết nối đền Trần: Giải phóng mặt bằng theo phương án mặt cắt ngang hoàn thiện dự kiến 52m.

- Tuyến nhánh kết nối vành đai 2 với tuyến đường nối 02 đền Trần: Giải phóng mặt bằng theo phương án mặt cắt ngang hoàn thiện dự kiến 68m.

c) Tổng mức đầu tư dự án: 6.710 tỷ đồng.

d) Thời gian thực hiện dự án: Năm 2025-2028.

10. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định (cũ).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng quy định pháp luật. Chịu trách nhiệm chủ trì, chỉ đạo Chủ đầu tư phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Xây dựng tuyến đường trục động lực phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình (Hoa Lư - Nam Định) và dự án thành phần bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Xây dựng tuyến đường trục động lực phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình (Hoa Lư - Nam Định) trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan. Đồng thời, tổ chức thực hiện dự án theo hạn mức được bố trí, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các

Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình Khóa XV, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 18 tháng 9 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 9 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 2, Điều 3;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp;
- Ban QLDA ĐTXD Nam Định;
- Ban QLDA ĐTXD Hà Nam;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường: Nam Lý, Hiền Khánh, Minh Tân, Tân Minh, Vũ Dương, Ý Yên, Phong Doanh, Nam Định, Thiên Trường, Đông A, Mỹ Lộc, Tây Hoa Lư;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT. *W*

CHỦ TỊCH



Lê Quốc Chỉnh